

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2015

Số: 6802/QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao 176.172,1m² đất tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm;
cho Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân để thực hiện dự án
Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh.



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 và số 5077/QĐ-UBND ngày 02/10/2014 của UBND Thành phố về việc Ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố do Luật đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao cho về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 8879/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 10 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 176.172,1m² đất (Một trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi hai phẩy một mét vuông) tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm do Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Nam Từ Liêm quản lý theo Quyết định số 6745/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND Thành phố (UBND quận Nam Từ Liêm đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng); giao cho Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân để thực hiện dự án Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh (dự án đối ứng của dự án Xây dựng khu Công viên và Hồ điều hòa phía Bắc và phần mở rộng phía Nam Nghĩa trang Mai Dịch tại quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm), theo dự án đầu tư được UBND Thành phố chấp thuận tại Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 11/8/2015; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân phê duyệt tại Nghị quyết số 03/2015/NQ-ĐHĐCĐ-HONG NGAN JSC.

Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất thực hiện dự án giới hạn bởi các mốc: 1, 6', C, 5'=D, 4, 4a, 5, 5a, 6, 6a, 7, 7a, 8, 9, 9a, 10, 10a, 11, 12, 12a, 13, 13a, 14, 14a, 14b, 15, 16, 17, 17a, 18, 19, 19a, 19b, 20, 20a, 21, 21a, 22, 23, 23a, 23b, 23c, 24, 24a, 24b, 24c, 25, 25a, 25b, 26, 26a, 26b, 26c, 27, 28, 28a, 28b, 29, 30, 30a, 31, 32, 33, 34, B, A, 41 đến 48, 105, 104D, 104C, 104B, 104A, 104, 103, 102, 54, 55, 55a, 56, 56a, 56b, 57, 58, 59, 59a, 60 đến 71, 71a, 71b, 72, 73, 73a, 74 đến 82, 82a, 82b, 83, 83a, 83b, 83c, 83d, 84, 84a, 85, 86, 87, 88, 1 xác định tại bản vẽ Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH 03, tỷ lệ 1/500 do Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế và đầu tư DTH lập năm 2015, được Sở Quy



hoạch - Kiến trúc xác nhận phù hợp với Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Thành phố Xanh được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 10/6/2015; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 10/12/2015.

Quy hoạch sử dụng đất, hình thức sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất (176.172,1m²) như sau:

STT	Hạng mục đất	Diện tích (m ²)	Giới hạn bởi các mốc	Hình thức sử dụng đất
1	Đất cây xanh, thể dục thể thao đơn vị ở (phía dưới xây dựng mở rộng tầng hầm); chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý phần đất cây xanh, thể dục thể thao đơn vị ở phía trên và có trách nhiệm nộp tiền thuê diện tích đất xây dựng mở rộng tầng hầm phía dưới.			Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
	CX01	8.000,1	303, 302, 301, 356 đến 362, 303	
2	Đất cây xanh, thể dục thể thao đơn vị ở; chủ đầu tư xây dựng xong công trình, bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý (chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý).	7.986,0		Giao đất không thu tiền sử dụng đất.
	CX02	1.542,1	248 đến 255, 248	
	CX03	2.696,9	183 đến 190, 183	
	CX04	1.636,1	165, 164, 163, 199 đến 202, 165	
	CX05	169,2	4, 109 lùi về 106, 4	
	CX06	225,2	117 lùi về 114, 12, 117	
	CX07	536,5	240 đến 247, 240	
	CX08	93,0	234, 235, 230, 229, 234	
	CX09	93,1	270, 271, 258, 257, 270	
	CX10	404,3	276 đến 283, 276	
	CX11	294,5	292 đến 299, 292	
	CX12	188,0	465 đến 472, 465	
	CX13	107,1	142, 473, 25a, 25b, 26, 26a, 26b, 26c, 27, 143, 142	

3	Đất công cộng đơn vị ở (nhà văn hóa, trạm y tế); chủ đầu tư xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật ô đất, bàn giao cho UBND quận Nam Từ Liêm để lập và thực hiện dự án đầu tư theo quy định.				Giao đất không thu tiền sử dụng đất.
		CC01	2.164,0	203, 156, 155, 55, 55a, 56, 56a, 56b, 57, 58, 203	
4	Đất công cộng đơn vị ở; chủ đầu tư xây dựng công trình để khai thác phục vụ dự án.				Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
		CC02	1.996,5	203, 59, 59a, 60 đến 65, 156, 203	
5	Đất nhóm ở (nhà ở thấp tầng); chủ đầu tư xây dựng công trình để bán kinh doanh.		53.362,9		Giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này; người mua nhà gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài.
		TT01	1.890,1	256 đến 261, 256	
		TT02	1.665,0	270, 272 đến 275, 271, 270	
		TT03	1.791,3	228 đến 233, 228	
		TT04	1.665,0	234, 236 đến 239, 235, 234	
		TT05	2.787,0	262 đến 269, 262	
		TT06	2.745,5	284 đến 291, 284	
		TT07	2.153,7	231 lùi về 127, 16, 231	
		TT08	2.211,0	126 lùi về 123, 14b, 15, 126	
		TT09	1.972,2	122 lùi về 118, 13, 13a, 14, 14a, 122	
		TT10	2.423,4	220 đến 227, 220	
		TT11	4.570,6	204 đến 211, 204	
		TT12	5.203,8	191 đến 198, 191	
		TT13	5.690,9	175 đến 182, 175	

		TT14	2.210,7	212 đến 219, 212	
		TT15	3.234,5	160 đến 166, 160	
		TT16	1.110,0	9, 9a, 113 lùi về 110, 9	
		TT17	2.859,7	17, 17a, 18, 136 lùi về 132, 17	
		TT18	2.975,8	19a, 19b, 20, 20a, 21, 21a, 22, 23, 23a, 23b, 23c, 24, 24a, 24b, 24c, 25, 473, 142 lùi về 137, 19a	
		TT19	2.823,5	474 đến 482, 474	
		TT20	1.379,2	150, B, 154 lùi về 150	
6	Đất nhóm ở (nhà ở cao tầng); chủ đầu tư xây dựng công trình để bán kinh doanh.				
		CT01	5.517,2		
		Đất xây dựng công trình.	2.195,5	305 đến 355, 305	Giao đất có thu tiền sử dụng đất; thời hạn sử dụng đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này; người mua nhà gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài.
		Đất xây dựng mở rộng tầng hầm (phía trên trồng cây xanh, đường nội bộ và các công trình HTKT phục vụ khu vực; chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý).	3.321,7	300 đến 304, 300 tới ranh giới xây dựng công trình	Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
		CT02	4.875,4		
		Đất xây dựng công trình.	2.195,3	368 đến 418, 368	Giao đất có thu tiền sử dụng đất, với thời hạn sử dụng 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này; người mua nhà gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài.

		Đất xây dựng mở rộng tầng hầm (phía trên trồng cây xanh, đường nội bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ khu vực; chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý).	2.680,1	363 đến 367, 357, 356, 363 tới ranh giới xây dựng công trình	Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
		CT03	6.023,4		
		Đất xây dựng công trình.	2.864,9	423 đến 464, 423	Giao đất có, thu tiền sử dụng đất, với thời hạn sử dụng 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này; người mua nhà gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài.
		Đất xây dựng mở rộng tầng hầm (phía trên trồng cây xanh, đường nội bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ khu vực; chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý).	3.158,5	358, 420, 421, 422, 360, 359, 358	Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
7	Đất trường học (trung học cơ sở); chủ đầu tư xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật ô đất, bàn giao cho Thành phố và quận Nam Từ Liêm để lập và thực hiện dự án đầu tư xây dựng trường THCS công lập theo quy định.				Giao đất không thu tiền sử dụng đất.
		THCS	4.038,3	159, 158, 157, 71, 71a, 71b, 72, 73, 159	
8	Đất trường học (tiểu học; nhà trẻ, mẫu giáo); chủ đầu tư có trách nhiệm lập và thực hiện dự án đầu tư theo quy định.		11.348,0		Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
		TH (đất xây dựng trường tiểu học).	6.927,4	B, 150 lùi về 144, B	
		NT (đất xây dựng nhà trẻ, mẫu giáo).	4.420,6	167 đến 174, 167	
9	Đất bãi đỗ xe và công trình hạ tầng kỹ thuật (ngầm); chủ đầu tư xây dựng				Thuê đất, trả tiền thuê đất một lần

	xong công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ dự án.				cho cả thời gian thuê đất; thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày ký Quyết định này.
		HTKT	2.151,4	357, 367, 419, 420, 358, 357	
10	Đất cây xanh cách ly, thể dục thể thao Thành phố, khu vực; chủ đầu tư xây dựng xong công trình phục vụ khu vực, bàn giao cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên ngành quản lý (chủ đầu tư có trách nhiệm duy tu, duy trì sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý).		5.611,8		Giao đất không thu tiền sử dụng đất.
		CL01	4.616,2	73, 73a, 74 đến 79, 158, 159, 73	
		CL02	644,8	80, 81, 82, 82a, 82b, 83, 83a, 83b, 83c, 83d, 84, 84a, 85, 80	
		CL03	350,8	68 đến 71, 157, 68	
11	Đất giao thông (nội bộ, khu và phân khu vực, Thành phố); chủ đầu tư xây dựng xong công trình theo quy hoạch, bàn giao cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên ngành quản lý.				Giao đất không thu tiền sử dụng đất.
		GT	63.097,1	phần đất còn lại	
	Tổng cộng		176.172,1		

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân có trách nhiệm:

1. Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để bàn giao mốc giới khu đất trên bản đồ và ngoài thực địa; xác định đơn giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và ký Hợp đồng thuê đất theo quy định;

2. Liên hệ với Cục Thuế Hà Nội để nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định;

3. Sau khi thực hiện xong Khoản 1, 2 Điều này, liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để cấp Trích lục bản đồ khu đất và hướng dẫn thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định;

4. Liên hệ với Sở Xây dựng để được hướng dẫn cấp Giấy phép xây dựng và thực hiện xây dựng theo quy định;

5. Thực hiện dự án đầu tư xây dựng vườn ươm Thành phố tại xã Song Phượng, huyện Đan Phượng theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 8705/UBND-XDGT ngày 07/12/2015; phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Công viên cây xanh Hà Nội để thực hiện việc tạm cư, di dời vườn ươm Cầu Diễn đảm bảo hoạt động sản xuất, ổn định đời sống cho cán bộ công nhân viên theo quy định;

6. Liên hệ với Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cho người mua nhà ở theo quy định;

7. Khẩn trương thực hiện dự án BT Xây dựng khu Công viên và Hồ điều hòa phía Bắc và phần mở rộng phía nam Nghĩa trang Mai Dịch tại quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm theo đúng tiến độ được phê duyệt;

8. Sử dụng đúng mục đích, nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này; thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm của các ngành, các cấp:

1. Các Sở, Ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Cục Thuế Hà Nội, UBND quận Nam Từ Liêm hướng dẫn Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này theo chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành;

2. UBND: quận Nam Từ Liêm, phường Cầu Diễn thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đất, xây dựng công trình và bảo vệ môi trường của Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân; kịp thời phát hiện, xử lý những vi phạm theo thẩm quyền, báo cáo UBND Thành phố.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa, Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì Công ty được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà Công ty vẫn chưa đưa đất vào sử dụng hoặc sử dụng đất không đúng nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này thì UBND Thành phố thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế; Trưởng ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng Thành phố; Chủ tịch UBND: quận Nam Từ Liêm, phường Cầu Diễn; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Công viên cây xanh Hà Nội; Giám đốc Công ty cổ phần Bất động sản Hồng Ngân và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *U*

- Như điều 5;
- CT UBNDTP (để b/c);
- PCT TTTrục UBNDTP Vũ Hồng Khanh;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công;
- Lưu VP, TNMT.

4699 / 15

HS 71606.QHKH/2015.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH *g*

PHÓ CHỦ TỊCH *h*



Vũ Hồng Khanh



11

1. The first of the two main parts of the book is devoted to a study of the history of the English language from its earliest beginnings to the present day.

2. The second part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

3. The third part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

4. The fourth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

5. The fifth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

6. The sixth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

7. The seventh part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

8. The eighth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

9. The ninth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

10. The tenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

11. The eleventh part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

12. The twelfth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

13. The thirteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

14. The fourteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

15. The fifteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

16. The sixteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

17. The seventeenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

18. The eighteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

19. The nineteenth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.

20. The twentieth part of the book is devoted to a study of the English language as it is used in the present day, and to a consideration of the various factors which influence its development.